

Kính gửi: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam

Đề nghị Ngân hàng phát hành cho Tôi Thẻ Đồng thương hiệu Vietcombank Big C Visa theo các thông tin sau:

1 THÔNG TIN CHUNG

Số tài khoản tiền gửi thanh toán của chủ thẻ tại Vietcombank:

Tài khoản kết nối chính với thẻ:

Tài khoản phụ (nếu có):

Mã số khách hàng (CIF):

Mã số Khách hàng thân thiết tại Big C:

2 THÔNG TIN CHỦ THẺ

Họ và tên (như trên CMND hoặc Hộ chiếu):

Tên in trên thẻ (chữ in, tối đa 20 ký tự, gồm cả ký tự trống):

Giới tính: Nam Nữ

Ngày sinh: Quốc tịch:

Số CMND hoặc Hộ chiếu:

Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ nhà riêng:

Điện thoại nhà riêng:

Điện thoại di động:

Địa chỉ E-mail:

Trình độ học vấn:

Tình trạng hôn nhân: Độc thân Đã có gia đình Khác

Họ và tên Mẹ đẻ:

(sử dụng trong trường hợp cần xác nhận thông tin khẩn cấp)

3 THÔNG TIN NGHỀ NGHIỆP

Đi làm Tự kinh doanh

Khác (xin ghi rõ):

Nơi công tác:

Địa chỉ cơ quan:

Điện thoại:

Chức vụ:

Thời gian công tác:

4 HÌNH THỨC NHẬN SAO KÊ VÀ CÁC THÔNG TIN CỦA NGÂN HÀNG

Đề nghị Ngân hàng gửi Bảng sao kê các giao dịch hàng tháng và các thông tin khác theo chi tiết sau:

Bằng đường bưu điện, theo địa chỉ:

Địa chỉ nhà riêng Địa chỉ cơ quan

Địa chỉ khác:

Bằng e-mail

Bằng cả 2 hình thức trên

5 HÌNH THỨC NHẬN THÔNG TIN ƯU ĐÃI, KHUYẾN MÃI TỪ NGÂN HÀNG

Tôi đồng ý cho Ngân hàng gửi các thông tin liên quan đến việc quảng cáo, ưu đãi khuyến mãi từ Ngân hàng theo các hình thức sau:

Bằng e-mail

Bằng SMS

Bằng tất cả các hình thức gửi thông tin từ Ngân hàng

Tôi không đồng ý nhận các thông tin liên quan đến ưu đãi, khuyến mãi từ Ngân hàng.

6 XÁC NHẬN CỦA KHÁCH HÀNG

Tôi xác nhận các thông tin trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm về các thông tin đã cung cấp. Tôi đã đọc, hiểu rõ, đồng ý và cam kết tuân thủ “Các Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ Đồng thương hiệu Vietcombank Big C Visa” đính kèm của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam.

“Yêu cầu phát hành thẻ Đồng thương hiệu Vietcombank Big C Visa” và “Các Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ Đồng thương hiệu Vietcombank Big C Visa” đính kèm này được lập thành 01 (một) bản chính và được giữ bởi Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam. 01 (một) bản sao nội dung “Các Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ Đồng thương hiệu Vietcombank Big C Visa” sẽ được giao cho khách hàng cùng Thẻ đã được phát hành.

Ngày tháng năm 20.....

Chủ thẻ (Ký và ghi rõ họ tên)

7 DÀNH CHO KHÁCH HÀNG PHÁT HÀNH THẺ THEO TỔ CHỨC/ CÔNG TY

Tôi đồng ý và ủy quyền cho đại diện hợp pháp của công ty/tổ chức:

theo công văn/giấy giới thiệu số:

thay mặt Tôi thực hiện công tác nhận thẻ được phát hành với các thông tin nêu trên và các tài liệu liên quan khác do Ngân hàng cung cấp. Tôi cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm và không có bất cứ khiếu nại nào liên quan đến việc ủy quyền nêu trên.

Ngày tháng năm 20.....

Xác nhận của Chủ thẻ (ký và ghi rõ họ tên)

8 PHẦN DÀNH CHO NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam chấp nhận phát hành thẻ Đồng thương hiệu Vietcombank Big C Visa theo các thông tin đã đăng ký trên theo yêu cầu phát hành thẻ của khách hàng.

Xác nhận của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam, ngày

Cán bộ phát hành

Phụ trách phòng

Giám đốc chi nhánh

ĐIỀU 1: GIẢI THÍCH TỪ NGŨ

- 1.1. **“Ngân hàng”** (NH): là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank).
- 1.2. **“Big C”**: là hệ thống siêu thị Big C tại Việt Nam.
- 1.3. **“Tổ chức thẻ Quốc tế”** (TCTQT): là tổ chức sở hữu thương hiệu thẻ quốc tế, trong trường hợp này là Tổ chức thẻ Quốc tế Visa.
- 1.4. **“Thẻ”**: là Thẻ Đồng thương hiệu Vietcombank Big C Visa do NH phát hành cho Chủ thẻ.
- 1.5. **“Chủ thẻ”**: là cá nhân yêu cầu phát hành Thẻ và được NH phát hành Thẻ để sử dụng. Chủ thẻ có tên được in trên Thẻ. Chủ thẻ là chủ tài khoản tiền gửi thanh toán được mở tại NH và đúng tên yêu cầu phát hành Thẻ do chính mình sử dụng.
- 1.6. **“Tài khoản”**: là tài khoản tiền gửi thanh toán (tài khoản VNĐ hoặc tài khoản ngoại tệ) của Chủ thẻ chính mở tại NH và được NH cho phép sử dụng để phát hành Thẻ theo bản “Các Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ Đồng thương hiệu Vietcombank Big C Visa” này và phục vụ cho các giao dịch chi tiêu của Chủ thẻ.
- 1.7. **“Số dư tài khoản khả dụng”**: là số dư tài khoản còn lại đã bao gồm hạn mức thấu chi được NH cho phép sau khi trừ đi số dư tối thiểu theo quy định của NH và các khoản phong tỏa trên tài khoản của Chủ thẻ.
- 1.8. **“Ngân hàng thanh toán thẻ”** (NHTT): là các tổ chức tài chính, tín dụng thực hiện việc thanh toán Thẻ thông qua ĐVCNT và/hoặc điểm ứng tiền mặt và/hoặc ATM một cách hợp pháp.
- 1.9. **“Đơn vị chấp nhận thẻ”** (ĐVCNT): là các đơn vị cung ứng hàng hoá, dịch vụ chấp nhận Thẻ làm phương tiện thanh toán theo hợp đồng đã ký với các NHTT.
- 1.10. **“Điểm ứng tiền mặt”** (ĐUTM): là các đơn vị, NHTT, ATM mà ở đó Chủ thẻ có thể sử dụng Thẻ để được ứng tiền mặt. ĐUTM được coi là một ĐVCNT đặc biệt.
- 1.11. **“Máy rút tiền tự động”** (ATM - Automated Teller Machine): là máy giao dịch tự động, được coi như là một ĐUTM, tại đó Chủ thẻ sử dụng Thẻ để rút tiền mặt và/hoặc thực hiện một số giao dịch khác.
- 1.12. **“Mã số cá nhân”** (PIN): là mã số mật gồm 6 chữ số do Chủ thẻ tự lựa chọn, bảo quản và sử dụng cho một số loại hình Giao dịch thẻ theo quy định của NH.
- 1.13. **“Giao dịch thẻ”**: là giao dịch được thực hiện bằng Thẻ tại ĐVCNT, ĐUTM, ATM, trên Internet và/hoặc các kênh giao dịch khác theo quy định của NH.
- 1.14. **“Hoà đơn thanh toán”**: là chứng từ xác nhận Giao dịch bằng Thẻ do Chủ thẻ thực hiện.
- 1.15. **“Hạn mức sử dụng ngày”**: là số tiền, số lần tối đa mà Chủ thẻ được phép thanh toán các giao dịch mua sắm hàng hóa dịch vụ, các giao dịch rút tiền mặt/chuyển khoản/thanh toán hóa đơn và/hoặc các giao dịch khác theo quy định của NH bằng Thẻ trong một ngày.
- 1.16. **“Sao kê”**: là bảng kê chi tiết các giao dịch rút tiền mặt ngoài hệ thống Vietcombank và toàn bộ các giao dịch mua sắm hàng hóa dịch vụ bằng Thẻ, giao dịch hoàn trả và phí phát sinh liên quan đến việc sử dụng Thẻ của Chủ thẻ trong một khoảng thời gian cố định do NH quy định.
- 1.17. **“Ngày”** là ngày, tháng, năm tính theo dương lịch.
- 1.18. **“Ngày làm việc”** là các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 trong tuần trừ các ngày nghỉ lễ, Tết theo quy định của Nhà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

ĐIỀU 2: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CHỦ THẺ

2.1. Quyền của Chủ thẻ.

- a. Sử dụng Thẻ để thanh toán hàng hoá và dịch vụ tại các ĐVCNT, trên Internet và/hoặc thực hiện các giao dịch rút tiền mặt, chuyển khoản, thanh toán hóa đơn và/hoặc các giao dịch khác theo quy định của NH tại các ATM hoặc ĐUTM.
- b. Sử dụng Thẻ trên tài khoản theo đăng ký của Chủ thẻ. Tỷ giá áp dụng đối với các giao dịch thanh toán bằng ngoại tệ là tỷ giá do NH công bố tại thời điểm thực hiện giao dịch.
- c. Được hưởng các chương trình ưu đãi dành riêng cho Chủ thẻ theo quy định của NH.
- d. Được hưởng các chương trình ưu đãi do Big C thực hiện dành cho Chủ thẻ khi sử dụng Thẻ để mua hàng hóa, dịch vụ tại Big C theo thể lệ và thông báo của Big C.
- e. Khiếu nại về các sai sót (nếu có) phát sinh trong quá trình sử dụng Thẻ và phải chịu phí khiếu nại theo quy định của NH. Thời gian để Chủ thẻ thực hiện quyền yêu cầu tra soát khiếu nại không vượt quá **45 ngày** kể từ ngày phát sinh giao dịch.
- f. Chủ thẻ có quyền yêu cầu phát hành lại Thẻ, cấp lại PIN, và các yêu cầu liên quan đến việc phát hành và sử dụng Thẻ theo quy định của NH.
- g. Chủ thẻ có quyền đơn phương chấm dứt sử dụng Thẻ bằng việc gửi thông báo bằng văn bản cho NH. Việc NH nhận được văn bản thông báo của Chủ thẻ trong trường hợp này là bằng chứng về việc chấm dứt sử dụng Thẻ của Chủ thẻ, không phụ thuộc vào việc NH thu hồi và/hoặc khóa (các) Thẻ đã được thực hiện hay chưa. Tuy nhiên, trong mọi trường hợp, việc chấm dứt này không làm xóa bỏ hay thay đổi bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào chưa thực hiện, hoặc thực hiện chưa đúng/chưa đủ của Chủ thẻ đối với NH cho đến ngày thực trả. NH được hoàn toàn miễn trách đối với các rủi ro phát sinh liên quan đến việc đơn phương chấm dứt sử dụng Thẻ theo thông báo của Chủ thẻ.
- h. Hàng tháng, Chủ thẻ có quyền được nhận sao kê của NH. Đối với tháng không

phát sinh các giao dịch rút tiền mặt ngoài hệ thống Vietcombank và/hoặc các giao dịch mua sắm hàng hóa dịch vụ bằng Thẻ, NH sẽ không gửi sao kê cho Chủ thẻ.

2.2. Nghĩa vụ của Chủ thẻ.

- a. Chủ thẻ có nghĩa vụ mở tài khoản tiền gửi thanh toán tại NH.
- b. Cung cấp đầy đủ và chính xác các thông tin cần thiết theo yêu cầu của NH và các tổ chức, cá nhân được phép khác theo quy định của pháp luật khi phát hành Thẻ và trong quá trình sử dụng Thẻ.
- c. Có trách nhiệm đến nhận Thẻ/PIN hoặc ủy quyền cho người khác đến nhận Thẻ/PIN theo hướng dẫn tại giấy nhận Thẻ. Giấy ủy quyền được lập bằng văn bản theo quy định của NH.
- d. Có trách nhiệm đến nhận Thẻ trong vòng 45 ngày kể từ ngày phát hành Thẻ. Sau thời hạn này, Thẻ sẽ bị hủy và Chủ thẻ vẫn phải chịu khoản phí phát hành Thẻ, phí duy trì tài khoản Thẻ.
- e. Phải thay đổi PIN ngay khi nhận được Thẻ để Thẻ hoạt động. Mã số PIN này chỉ có Chủ thẻ được biết và Chủ thẻ phải có trách nhiệm bảo mật PIN.
- f. Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn cho Thẻ và cam kết không tiết lộ PIN cho bất cứ ai, trong bất kỳ trường hợp nào.
- g. Không được chuyển nhượng Thẻ hoặc đưa Thẻ cho người khác sử dụng.
- h. Có trách nhiệm kiểm tra và thanh toán đầy đủ các khoản phí liên quan đến Giao dịch thẻ cũng như các khoản phí khác theo biểu phí của NH quy định trong từng thời kỳ.
- i. Ký chữ ký mẫu bằng bút bi vào ô chữ ký ở mặt sau Thẻ ngay sau khi nhận Thẻ. Khi thực hiện giao dịch tại ĐVCNT, Chủ thẻ phải ký hoá đơn thanh toán giống chữ ký mẫu trừ những giao dịch không yêu cầu có chữ ký của Chủ thẻ.
- j. Chịu trách nhiệm thanh toán đối với toàn bộ các giao dịch có chữ ký và/hoặc sử dụng PIN của Chủ thẻ, bao gồm cả giao dịch NH không cấp phép, và các giao dịch khác nếu NH cung cấp được bằng chứng về việc Chủ thẻ đã thực hiện giao dịch mà không cần chữ ký của Chủ thẻ.
- k. Không thể hủy hoặc thay đổi bất kỳ Giao dịch thẻ nào đã được thực hiện thành công tại máy ATM và ĐVCNT mà được hệ thống NH ghi nhận với đầy đủ thông tin về số Thẻ, số tài khoản, mã số giao dịch cùng với các chi tiết nghiệp vụ khác.
- l. Chịu hoàn toàn trách nhiệm và rủi ro (nếu có phát sinh) liên quan đến các giao dịch thực hiện qua Internet bằng thẻ của chủ thẻ.
- m. Trong trường hợp Thẻ bị lộ PIN hoặc bị thất lạc/đánh cắp, Chủ thẻ phải chịu mọi rủi ro và có trách nhiệm thanh toán tất cả các giao dịch đã được thực hiện trước thời điểm NH tiến hành khóa Thẻ.
- n. Chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hóa, dịch vụ và các tranh chấp phát sinh liên quan đến các giao dịch mua sắm hàng hóa, dịch vụ mà Chủ thẻ sử dụng Thẻ làm phương tiện thanh toán.
- o. Nếu Chủ thẻ sử dụng Thẻ để đặt trước cho các dịch vụ nhưng không sử dụng dịch vụ đó và không thông báo hủy dịch vụ trong thời hạn quy định của ĐVCNT, Chủ thẻ vẫn phải thanh toán một phần hoặc toàn bộ giá trị dịch vụ, các loại thuế và phí liên quan theo quy định của từng ĐVCNT.
- p. Không sử dụng Thẻ để thực hiện các giao dịch khi tài khoản không còn đủ số dư khả dụng.
- q. Khi ngừng việc sử dụng Thẻ để chi tiêu qua mạng với các giao dịch mang tính chất định kỳ (hàng tháng, hàng quý), Chủ thẻ phải giữ được bằng chứng đã hủy dịch vụ thanh toán định kỳ này.
- r. Thông báo ngay cho NH bằng văn bản những thay đổi về các thông tin đã đăng ký với NH.
- s. Khi thẻ bị mất cắp, thất lạc hoặc PIN bị lộ, trước hết, Chủ thẻ phải báo ngay cho NH. Sau đó, Chủ thẻ phải liên hệ với NH và cung cấp bằng văn bản những thông tin sau:
 - Tên Chủ thẻ.
 - Số thẻ.
 - Ngày hiệu lực của Thẻ.
 - Nơi mất Thẻ.
 - Thời gian phát hiện mất Thẻ.
 - Số chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.
- t. Không sử dụng lại Thẻ đã thông báo mất, thất lạc và trả lại cho NH Thẻ bị mất, thất lạc khi tìm lại được.
- u. Nếu Chủ thẻ muốn chấm dứt sử dụng Thẻ, Chủ thẻ phải có trách nhiệm trả thẻ lại cho NH (trừ trường hợp mất Thẻ).
- v. Sử dụng Thẻ và quản lý tài khoản theo đúng quy định của NH, TCTQT.
- w. Cam kết không thực hiện các giao dịch thẻ trái với luật pháp hiện hành của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và/hoặc nước sở tại.
- x. Có trách nhiệm hoàn trả theo yêu cầu của NH bằng việc đồng ý để NH ghi nợ tài khoản của Chủ thẻ các khoản tiền có được do lỗi của NH, do sự cố của hệ thống xử lý, hệ thống truyền tin...
- y. Có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác của nội dung ghi trên sao kê. Nếu thông tin trên sao kê không chính xác, chủ thẻ phải có trách nhiệm thông báo với NH theo quy định tại điểm e mục 2.1 tại bản Điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ Đồng thương hiệu Vietcombank Big C Visa này.
- z. Chủ thẻ có trách nhiệm thông báo ngay cho NH về các giao dịch bằng thẻ của chủ thẻ mà chủ thẻ không thực hiện.

ĐIỀU 3: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NGÂN HÀNG

3.1. Quyền của Ngân hàng.

- a. Được miễn trách trong trường hợp hệ thống xử lý, hệ thống truyền tin bị lỗi, hoặc vì bất kỳ lý do gì ngoài khả năng kiểm soát của NH gây nên.
- b. Được miễn trách khi Thẻ bị lợi dụng để thanh toán hàng hóa dịch vụ, rút tiền mặt, chuyển khoản và/hoặc các giao dịch khác trong trường hợp Thẻ bị mất cắp, lộ PIN hoặc thất lạc mà Chủ thẻ chưa kịp thông báo cho NH.
- c. Được quyền truy đòi, ghi nợ tài khoản của Chủ thẻ các khoản phí, các khoản thanh toán, rút tiền mặt và các khoản ghi có không chính xác, không hợp lệ vào tài khoản của Chủ thẻ liên quan đến việc sử dụng Thẻ theo quy định của NH.
- d. Được quyền ghi nợ/có tài khoản của Chủ thẻ giá trị các Giao dịch thẻ, các khoản phí phát sinh (nếu có) quy định tại Biểu phí phát hành và sử dụng Thẻ Đồng thương hiệu Vietcombank Big C Visa của NH ngay tại thời điểm thực hiện giao dịch theo tỷ giá ngày giao dịch do TCTQT và/hoặc NH quy định.
- e. Được quyền từ chối cấp phép giao dịch nếu số dư tài khoản khả dụng của Chủ thẻ không đủ để thanh toán hoặc trong trường hợp hết hạn mức sử dụng ngày.
- f. Không chịu trách nhiệm về việc giao hàng, chất lượng hàng hoá, dịch vụ được thanh toán bằng thẻ. Được quyền ghi nợ vào tài khoản của Chủ thẻ các giao dịch thanh toán bằng Thẻ cho dù hàng hoá, dịch vụ có được giao, nhận hoặc được thực hiện hay không.
- g. Được phép cung cấp cho các cơ quan có thẩm quyền các thông tin về tài khoản, các giao dịch và các thông tin khác của Chủ thẻ phục vụ cho việc tra soát, khiếu nại, xử lý, giải quyết tranh chấp các Giao dịch thẻ theo đúng quy định của pháp luật.
- h. Được quyền khoá/ngừng sử dụng Thẻ mà không hoàn lại các khoản phí trong những trường hợp sau: (i) Chủ thẻ vi phạm quy định về sử dụng Thẻ và quản lý tài khoản của NH hoặc khi có quyết định/yêu cầu bằng văn bản của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; (ii) các trường hợp có nghi ngờ liên quan đến giả mạo và rủi ro.
- i. Được quyền thu hồi Thẻ vào bất cứ lúc nào bằng cách thông báo về việc thu hồi này cho Chủ thẻ hoặc thông qua NHTT hoặc ĐVCNT. Trong trường hợp này, NH được miễn trách đối với bất kỳ sự phung phí nào tới danh dự, uy tín của Chủ thẻ trong việc yêu cầu thu hồi Thẻ.
- j. Trong trường hợp chủ tài khoản có yêu cầu đóng tài khoản bằng văn bản gửi đến NH, và tài khoản được kết nối với Thẻ với vai trò tài khoản chính, NH sẽ tự động hủy Thẻ kết nối trực tiếp với tài khoản đó.
- k. Thời hạn hiệu lực của Thẻ sẽ do NH quy định/thông báo tại từng thời điểm.
- l. Được miễn trách trong trường hợp Thẻ không được bảo đảm an toàn hoặc bị lộ PIN do lỗi và/hoặc sơ suất của Chủ thẻ hoặc bên thứ ba.
- m. Được miễn trách đối với những rủi ro liên quan đến việc thanh toán mua sắm hàng hóa, dịch vụ qua Internet bằng Thẻ của Chủ thẻ.
- n. Theo quy định của TCTQT, NH được quyền từ chối các khiếu nại của Chủ thẻ đối với tất cả các Giao dịch thẻ có giá trị nhỏ hơn 10 USD hoặc tương đương. Riêng đối với các ĐVCNT thuộc loại hình du lịch và giải trí (T&E – Travel & Entertainment) ví dụ: hàng không, dịch vụ thuê xe, đi tàu biển, đi tàu hỏa, khách sạn, nhà nghỉ, nhà hàng, đại lý du lịch...NH được quyền từ chối các khiếu nại của Chủ thẻ đối với các Giao dịch Thẻ có giá trị nhỏ hơn 25 USD hoặc tương đương.
- o. Được quyền yêu cầu Chủ thẻ cung cấp các thông tin, các chứng từ liên quan đến các Giao dịch thẻ do Chủ thẻ thực hiện nhằm xác minh tính hợp pháp của các giao dịch này.
- p. Được miễn trách đối với các khiếu nại, khiếu kiện phát sinh liên quan đến các chương trình ưu đãi dành cho Chủ thẻ mà NH không trực tiếp triển khai.

3.2. Nghĩa vụ của Ngân hàng.

- a. Tuân thủ các quy định về phát hành, thanh toán Thẻ, đảm bảo các quyền lợi của Chủ thẻ, lưu giữ các thông tin của Chủ thẻ, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.
- b. Thực hiện việc khoá Thẻ ngay khi nhận được thông báo của chủ thẻ qua đường dây nóng của Trung tâm Dịch vụ khách hàng 24/7 của NH hoặc trong vòng **01 (một) giờ đồng hồ** kể từ khi nhận được thông báo bằng văn bản của Chủ thẻ về việc Thẻ bị thất lạc, mất cắp hoặc lộ PIN.
- c. Thông báo trước cho Chủ thẻ về việc sắp hết thời hạn sử dụng Thẻ và hướng dẫn Chủ thẻ thủ tục đăng ký kỳ hạn mới. Việc Chủ thẻ không làm thủ tục để tiếp tục sử dụng Thẻ với kỳ hạn mới theo quy định của NH được mặc nhiên hiểu là chấm dứt sử dụng Thẻ nhưng không loại trừ nghĩa vụ phải hoàn tất việc thanh toán theo bản Các Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ này của Chủ thẻ đối với NH.
- d. Trả Thẻ bị giữ tại máy ATM của NH cho Chủ thẻ trong vòng **10 ngày làm việc** kể từ khi nhận được thông báo của Chủ thẻ. Trong trường hợp Thẻ bị giữ tại máy ATM của các NHTT, Thẻ sẽ được hoàn trả cho Chủ thẻ theo quy định của TCTQT và/hoặc quy định của các NHTT.
- e. Thời hạn NH trả lời các yêu cầu tra soát, khiếu nại cho Chủ thẻ liên quan đến việc sử dụng Thẻ theo quy định của TCTQT là **180 ngày làm việc** kể từ ngày NH nhận được khiếu nại bằng văn bản của Chủ thẻ. NH sẽ hoàn trả cho khách hàng giá trị các giao dịch khiếu nại đúng. Trong trường hợp đặc biệt NH sẽ có thông báo cụ thể cho Chủ thẻ.
- f. NH chịu trách nhiệm hạch toán các Giao dịch thẻ vào tài khoản của Chủ thẻ: (i) cùng ngày làm việc đối với các Giao dịch thẻ được thực hiện trước giờ khóa sổ hàng ngày

theo nghiệp vụ NH; (ii) vào ngày làm việc tiếp theo đối với các Giao dịch thẻ được thực hiện sau giờ khóa sổ hàng ngày theo nghiệp vụ NH.

ĐIỀU 4: CÁC ĐIỀU KHOẢN SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Vào bất cứ thời điểm nào và với bất cứ lý do nào, NH có thể sửa đổi và bổ sung nội dung Các Điều khoản và Điều kiện sử dụng phát hành và sử dụng thẻ Đồng thương hiệu Vietcombank Big C Visa này. NH sẽ thông báo cho Chủ thẻ trên trang thông tin điện tử chính thức của NH (website: www.vietcombank.com.vn) về việc sửa đổi bản “Các Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ Đồng thương hiệu Vietcombank Big C Visa” này (nếu có). Sau 60 ngày kể từ khi có thông báo của NH trên trang thông tin điện tử chính thức của NH (website: www.vietcombank.com.vn), nếu Chủ thẻ không có ý kiến phản hồi bằng văn bản, Chủ thẻ được coi là chấp nhận toàn bộ những nội dung sửa đổi theo thông báo của NH.

ĐIỀU 5: LUẬT ĐIỀU CHỈNH, GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

- a. Bản Các Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ Đồng thương hiệu Vietcombank Big C Visa này được điều chỉnh bởi luật pháp nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, các quy định về phát hành, sử dụng và thanh toán Thẻ của TCTQT và của NH.
- b. Nếu có bất cứ tranh chấp nào phát sinh trong quá trình thực hiện, trước hết các bên sẽ cùng nhau giải quyết thông qua thương lượng. Trong trường hợp thương lượng không thành thì các bên có quyền đưa vụ tranh chấp đó ra Toà án có thẩm quyền nơi đặt trụ sở Chi nhánh NH ký kết bản “Các Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ Đồng thương hiệu Vietcombank Big C Visa” này để giải quyết.

ĐIỀU 6: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

- a. Chủ thẻ chịu trách nhiệm thực hiện Các Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ Đồng thương hiệu Vietcombank Big C Visa này.
- b. Bản “Các Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ Đồng thương hiệu Vietcombank Big C Visa” cùng các tài liệu kèm theo (nếu có) là một bộ phận không tách rời của “Yêu cầu phát hành thẻ Đồng thương hiệu Vietcombank Big C Visa” và có hiệu lực kể từ ngày ký “Yêu cầu phát hành thẻ Đồng thương hiệu Vietcombank Big C Visa” cho đến khi chấm dứt việc sử dụng Thẻ (do hết hạn hiệu lực của Thẻ mà Chủ thẻ không tiếp tục gia hạn hoặc theo yêu cầu của NH/chủ thẻ/cơ quan có thẩm quyền) hoặc khi mọi nghĩa vụ thanh toán của Chủ thẻ đối với NH đã hoàn thành, tùy thuộc ngày nào đến sau. Chủ thẻ và NH xác nhận là đã đọc, hiểu rõ và cam kết thực hiện đúng Các Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ Đồng thương hiệu Vietcombank Big C Visa nêu trên, các quy định khác của NH, TCTQT cũng như pháp luật hiện hành của Việt Nam.